TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28/03/2017
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Phương

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Ngọc Minh

Bà Nguyễn Thanh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Ong Thị Ngọc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2015/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2015 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2017/QĐXX-ST ngày 24 tháng 02 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Châu Khánh N, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Đường H, khóm 2, phường 1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Dong Henry D, sinh năm 1982; Quốc tịch: Hoa Kỳ;

Địa chỉ: A St, W, CA 92683, Hoa Kỳ.

(Chị Châu Khánh N có mặt, anh Dong Henry D vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Sau hơn một năm quen biết và tìm hiểu nhau, chị Châu Khánh N và anh Dong Henry D kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn ngày 18/9/2014 và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 19/9/2014, vào sổ đăng ký kết hôn số 274, quyển 02/2014. Sau khi kết hôn, chị Châu Khánh N và anh Dong Henry D sinh sống tại Việt Nam, trong

thời gian sống chung anh Dong Henry D thường xuyên đánh đập chị Châu Khánh N vì ghen tuông, không cho chị Châu Khánh N nghe điện thoại của bất cứ ai. Chị Châu Khánh N cố chịu đựng và giải thích cho anh Dong Henry D hiểu nhưng không được. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên cãi vã. Tháng 10/2014, anh D trở về Hoa Kỳ thì không qua nữa, lúc đầu có liên lạc qua lại, sau đó thì không. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị Châu Khánh N yêu cầu được ly hôn với anh Dong Henry D.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đối với anh Dong Henry D đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện việc ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền Hoa Kỳ để tống đạt các giấy tờ liên quan (hai lần) cho anh Dong Henry D theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nhưng đến nay, anh Dong Henry D vẫn không có văn bản ý kiến gởi cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Châu Khánh N và anh Dong Henry D kết hôn với nhau năm 2011, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 274, quyển 02/2014 ngày 19/9/2014 là phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam 2014.

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 470 của Bộ luật tố tụng dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì việc ly hôn giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam; Căn cứ quy định tại Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì vụ án ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết.

Xét yêu cầu của chị Châu Khánh N xin được ly hôn với anh Dong Henry D. Hội đồng xét xử xét thấy: Trước khi kết hôn, chị Châu Khánh N và anh Dong Henry D đã có thời gian quen biết tìm hiểu mới đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn, vợ chồng cùng chung sống tại Việt Nam tuy nhiên anh Dong Henry D thường xuyên ghen tuông, đánh đập hành hạ chị N nên cuộc sống vợ chồng

không còn hạnh phúc, anh D bỏ về Hoa Kỳ sống từ tháng 4/2014 đến nay. Xét vì: Vợ chồng xa cách đã lâu, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Châu Khánh N đối với anh Dong Henry D là phù hợp.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với anh Dong Henry D đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện việc ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền Hoa Kỳ để tống đạt các giấy tờ liên quan (hai lần) cho anh Dong Henry D theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nhưng đến nay, anh Dong Henry D vẫn không có văn bản ý kiến gởi cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và vắng mặt tại phiên tòa. Nên căn cứ Khoản 5 Điều 477 Bộ Luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Dong Henry D.

Về án phí sơ thẩm: Chị Châu Khánh N phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điểm d Khoản 1 Điều 469, Điểm b Khoản 1 Điều 470, Khoản 5 Điều 477 và Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Điều 27 Pháp lệnh số 10 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Châu Khánh N.

- Chị Châu Khánh N được ly hôn với anh Dong Henry D.

- Về án phí: Chị Châu Khánh N phải chịu 200.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000 đồng

theo Biên lai số 032334 ngày 07/4/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh ĐT;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT(T).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Trúc Phương